

Bản án số: **33/2018/HS-PT**

Ngày: 07-02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc Thiện**

Các Thẩm phán: Ông **Đinh Văn Long**

Bà **Cao Thị Huyền**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Thái Sương**- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Đào Thị Việt Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2018/HSPT ngày 09 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo H. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2017/HS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo: H, sinh năm 1995; trú tại: khu N, thị trấn AN, huyện L, tỉnh Quảng Nam; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp thợ cắt tóc; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông L và bà D; có vợ tên là C và có 01 con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự không; nhân thân: ngày 11 tháng 9 năm 2017, bị Công an huyện L xử phạt hành chính bằng thức phạt tiền 3000.000 đồng về hành vi “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Đ và C không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 27 tháng 02 năm 2017, H đến khu HM, thị trấn AN, huyện L để xem đánh bài. Tại đây, H gặp T và Q. Do trước đó đã có mâu thuẫn nên giữa H với T và Q xảy ra cãi vã rượt đuổi đánh nhau, H chạy về khu AM thì gặp Đ và C. Tại đây, H kể lại chuyện vừa đánh nhau với T rồi rủ Đ và C cùng đến khu HM tìm T để đánh lại. Đ về nhà lấy hai tuýp sắt, H chở C đến tiệm cầm đồ MT lấy 01 tuýp sắt và 01 dao búp. Sau đó, Đ điều khiển xe của Đ, còn H điều khiển xe của H chở C ngồi sau

đến khu HM tìm T để đánh lại nhưng không có T. Đ gửi xe của Đ lại khu HM rồi ngồi lên xe của H. Sau đó, H điều khiển xe mô tô biển số 92E1-230.29 chở C ngồi giữa và Đ ngồi sau cùng cầm hung khí đến nhà bà ĐT (*là mẹ ruột của T*) tìm T để đánh lại. Khi đến nhà bà ĐT, H để xe ngoài đường rồi cả ba cầm hung khí đi vào nhà. Lúc này, nhà bà ĐT không có ai ở nhà, H đứng ngoài cửa chính nhìn vào bên trong nhà không thấy ai nên H dùng tuýp sắt đập vỡ các ô kính khung gỗ của cửa chính, Đ và C cũng đập vỡ các ô kính khung gỗ của cửa chính. Thấy cửa nhà dưới hé mở nên cả ba đi xuống nhà dưới, H và Đ mỗi người đập vỡ một cánh cửa sổ bằng kính, C đập vỡ một cánh cửa hông bằng kính. Khi vào bên trong nhà cả ba tiếp tục đập vỡ máy giặt và tivi. H tiếp tục đập vỡ mặt trước hồ cá bằng thủy tinh. Sau đó, Đ chở C cầm một tuýp sắt và một dao búp về lại tiệm cầm đồ MT cất giấu, còn H cầm hai tuýp sắt về đến cầu P thì vứt xuống cầu.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 21/HĐĐG ngày 24 tháng 3 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện L kết luận tài sản thiệt hại có giá trị là 5.320.000 đồng.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 53/2017/HS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện L đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo H phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 143; các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo H 06 (*Sáu*) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Vào ngày 28-11-2017, bị cáo H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo kháng cáo bổ sung đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Nouvo, màu xanh, biển số 92E1-230.29.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam có quan điểm về giải quyết vụ án: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo trong hạn luật định theo quy định tại các Điều 331, 333, 334 của Bộ luật tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp. Hành vi dùng tuýp sắt và dao búp đập phá tài sản của bà ĐT, tài sản thiệt hại có giá trị là 5.320.000 đồng, bị cáo H bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 06 tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 143 của Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, không phát sinh thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới; đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt. Về xử lý vật chứng: xét thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Nouvo, màu xanh, biển số 92E1-230.29 bị cáo H dùng vào việc chở các bị cáo khác đi phạm tội nên cấp sơ thẩm tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt và xin nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Nouvo, màu xanh, biển số 92E1-230.29.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 333, 334 của Bộ luật tố tụng Hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo H khai nhận: Do mâu thuẫn trước đó giữa bị cáo H với T nên khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27 tháng 02 năm 2017, bị cáo H đã rủ các bị cáo Đ và C tìm T để đánh. Khi đến nhà bà ĐT (*là mẹ ruột của T*) tại khu 7, thị trấn AN huyện L không thấy T ở nhà nên các bị cáo H, Đ và C đã dùng dao búp và tuýp sắt mang theo đập phá tài sản trong nhà bà ĐT gây thiệt hại 5.320.000 đồng. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết luận định giá tài sản; lời khai của các bị cáo khác, người bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ được cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi dùng tuýp sắt và dao búp của H, Đ và C đập phá tài sản của bà ĐT, tài sản thiệt hại có giá trị là 5.320.000 đồng nên bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 143 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; nhân thân, vai trò của bị cáo để làm căn cứ xử phạt bị cáo H 06 tháng tù là có căn cứ. Sau khi xét xử sơ thẩm, không phát sinh thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, bị cáo có nhân thân không tốt, ngày 11 tháng 9 năm 2017 bị Công an huyện L xử phạt hành vi “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp và không nặng nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

[4] Về xử lý vật chứng vụ án: Xét thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Nouvo, màu xanh, biển số 92E1-230.29 do bị cáo H chủ sở hữu, bị cáo dùng xe này chở bị cáo Đ và C đến để xe ngoài đường và vào nhà bà ĐT tìm T để đánh, không thấy ai nên H dùng tuýp sắt và dao búp đập phá tài sản của bà ĐT. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Nouvo, màu xanh, biển số 92E1-230.29 không phải là phương tiện công cụ dùng vào việc phạm tội làm hư hỏng tài sản nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo nên bị cáo H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo H, giữ nguyên

bản án sơ thẩm về hình phạt; chấp nhận kháng cáo về xử lý vật chứng sửa quyết định xử lý vật chứng.

Áp dụng khoản 1 Điều 143; các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 (*sửa đổi bổ sung năm 2009*).

Xử phạt bị cáo H 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên trả lại cho bị cáo 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Nouvo, màu xanh, biển số 92E-230.29 của bị cáo H đứng tên chủ sở hữu.

Bị cáo H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 07-02-2018.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng PV 27 CA QNam;
- P HSNV Sở TP QNam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Quốc Thiện